

Số: 21/2026/QĐST-DS

Phú Thọ, ngày 12 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04/5/2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2026/TLST- DSST ngày 07/4/2026 về việc: “*Kiện đòi tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự;

- **Nguyên đơn:** Ông **Nguyễn Bá H**, sinh năm 1959; Số CCCD: 001059033997; Địa chỉ: **Tổ F, phường H, tỉnh Phú Thọ**

- **Bị đơn:** Bà **Bùi Thị H1**, sinh năm 1980; Số CCCD: 017180002167; Địa chỉ: **Tổ G, phường H, tỉnh Phú Thọ**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông **Nguyễn Bá H** yêu cầu chị **Bùi Thị H1** phải trả tổng số tiền còn nợ là **978.000.000đ** (*chín trăm bảy mươi tám triệu đồng*). Trong đó số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 07/4/2026 là 478.000.000 đồng.

Chị **Bùi Thị H1** công nhận và đồng ý trả cho ông **Nguyễn Bá H** tổng số tiền còn nợ là **978.000.000đ** (*chín trăm bảy mươi tám triệu đồng*). Trong đó số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 07/4/2026 là 478.000.000 đồng.

2.2. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí:

Chị **Bùi Thị H1** phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 10.335.000 đồng (*Mười triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng*)

Ông **Nguyễn Bá H** là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí tòa án).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND KV 12;
- Phòng THADS KV12;
- Công thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Trần Đức Thịnh